

Số: 428/2017/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 06 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 246/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Dư Văn H, sinh năm 1986; Có hộ khẩu tập thể tại địa chỉ: Số 118, Đường B, phường M, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đặng Thị Vân A, sinh năm 1990; Địa chỉ: 4 Lô F, Tổ A, Khu phố B, phường M, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, 370, 371 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Dư Văn H và bà Đặng Thị Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dư Văn H và bà Đặng Thị Vân A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 79, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường M, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/10/2014).

- Về quan hệ con chung: Các đương sự có 01 con chung, họ tên: Dư Trung H (nam), sinh ngày 02/8/2015.

Giao cho bà Vân A trực tiếp nuôi dưỡng con chung; ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng).

Thi hành vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu thi hành vào ngày 01/8/2017 cho đến khi phát sinh các căn cứ khác làm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng được quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp ông H chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2012/07816 ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 7;
- UBND phường M, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Đỗ Quốc Đạt